TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG - BẢN TIN NGÀY 04/11/2025

ABS
TRỌN VẸN TRẢI NGHIỆM ĐẦU TƯ

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,617.00 -1.38%	259.18 -2.51%	114.63 +1.03%	47,336.68 -0.48%	52,411.34 +2.12%	24,132.41 +0.73%

Biểu đồ VNINDEX

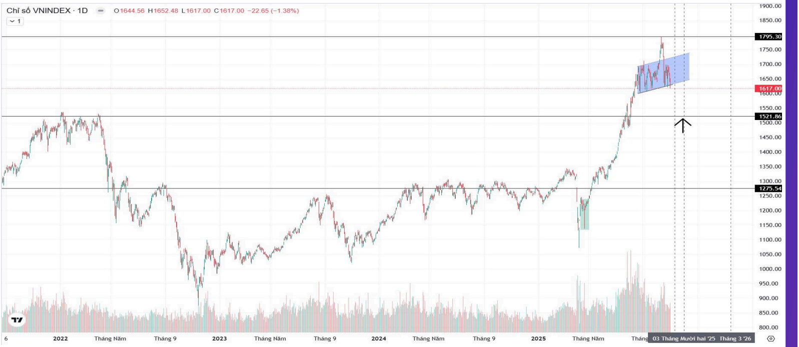

Nhận định thị trường và chiến lược

"Biên độ giảm chưa kết thúc"

Kết thúc phiên giao dịch 03/11, VN-Index giảm -22.65 điểm (-1.38%) xuống mức 1617 điểm với 88 mã tăng, 240 mã giảm và 43 mã tham chiếu. Tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 29,486 tỷ đồng, tương ứng tăng +6.57% so với phiên trước.

Thị trường có phiên giao dịch với thanh khoản ở mức cao trong khi chỉ số VN-Index giảm mạnh. Lực bán chiếm ưu thế trong phiên, các nhóm ngành hầu hết đều nghiêng về phe bán trong đó giảm mạnh ghi nhận nhóm Dịch vụ tài chính (-4.24%), Viễn thông (-2.85%), Dầu khí (-2.27%), Tài nguyên cơ bản (-1.94%). Nhóm VNMID ghi nhận giảm mạnh nhất với -2.91% với các mã như HDC, VIX, TCH, DXG,... Các cổ phiếu đáng chú ý: BVH tăng trần, BMI (+6.62%), MIG (+4.44%).

Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (-1.38%), HNX-Index (-2.51%), UPCOM-Index (+1.03%), VN30 (-1.47%), VNMID (-2.91%), VNSML (-1.04%), VNDIAMOND (-1.79%), VNFINLEAD (-3.50%), VNCOND (-1.83%), VNCONS (-1.74%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới VN-Index: VIC (+3.82 điểm), BVH (+0.58 điểm), FPT (+0.42 điểm). Ngược lại, TCB (-2.38 điểm), VPB (-1.95 điểm), STB (-1.35 điểm) là những mã tác động tiêu cực.

Khối ngoại bán ròng -136.94 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: VIX (-284.15 tỷ), MBB (-122.77 tỷ), STB (-86.29 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: FPT (+249.22 tỷ), ACB (+117.79 tỷ), VJC (+86.55 tỷ).

PHÂN TÍCH KĨ THUẬT

VN-Index tiếp diễn lực bán của tuần trước, giảm về vùng nền ngắn hạn 1617 điểm. Thanh khoản ghi nhận tăng 6% cho thấy lực bán gia tăng. Trong phiên, nỗ lực kéo điểm số của phe mua khá yếu do đó sắc xanh không được duy trì tốt trên biểu đồ ngày.

Xu hướng ngắn hạn: Trên biểu đồ ngày, đường giá cắt xuống các đường MA10/20/50 ngày và vận động theo kênh giá giảm. Thị trường xuất hiện phân kỳ khi giá và khối lượng vận động không đồng pha, các chỉ báo kỹ thuật cũng trở nên suy yếu với MACD cắt xuống đường Zero, MFI cho thấy dòng tiền tiếp tục đi ra. VN-Index sẽ tiếp tục nhịp giảm điểm thứ 2, các nhóm ngành trên thị trường phân hóa.

Xu hướng trung hạn: Xu hướng giảm trung hạn của VN-Index đang tiếp diễn trên biểu đồ tuần, tháng với giá cùng cặp đường trung bình trượt MA10/20 tuần đều trong xu hướng quay đầu giảm. Hiện tại thị trường đang tiến về vùng hỗ trợ đầu tiên tại đường MA20 tuần tương đương vùng 1586 - 1606 điểm. Biên độ giảm điểm trên biểu đồ tuần chưa kết thúc. Nhà đầu tư chờ đợi thị trường ở điểm cân bằng.

Kết luận: Thị trường tiếp tục xu hướng giảm điểm trên biểu đồ ngày, tuần và tháng. Khối lượng bán trong phiên khá lớn trong khi biên độ điều chỉnh trung hạn chưa đủ do đó VN-Index vẫn trong kịch bản giảm điểm tiếp diễn. Do đó các hành động mua vào không được ưu tiên.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:
Kháng cự - hỗ trợ:
Kháng cự 3: 1813-1820
Kháng cự 2: 1740-1780
Kháng cự 1: 1727-1740
Hỗ trợ 1: 1586-1606
Hỗ trợ 2: 1486-1530
Hỗ trợ 3: 1300-1340

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Thị trường đã xác nhận điều chỉnh trên xu hướng ngắn và trung hạn, trong đó lực cầu tham gia chủ yếu ở nhóm nhà đầu tư nhỏ lẻ, do đó nhịp hồi phục vừa qua kém bền vững. Trong tuần này VN-Index tiếp tục kịch bản giảm nhịp thứ 2 trên biểu đồ ngày, các chỉ báo kỹ thuật không ủng hộ xu hướng đi lên do đó nhà đầu tư hạn chế giao dịch trong giai đoạn này. Dòng tiền hiện tại có xu hướng tập trung tại các nhóm như Dầu khí, Bảo hiểm, Năng lượng ,...

Hạn chế giao dịch với cổ phiếu khi giá và khối lượng không đồng thuận. Các hành động mua mới cần chờ đợi khi thị trường về trạng thái cân bằng an toàn

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Bản tin Tiêu điểm ngành (31/10/2025)

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Châu Á đối mặt với khủng hoảng quá tải du lịch
- Doanh nghiệp bất động sản hàng đầu Trung Quốc tiếp tục lỗ đậm
- Trung Quốc ngừng ưu đãi thuế đối với giao dịch vàng

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- PMI tháng 10/2025: Sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới tăng mạnh và nhanh hơn
- Đề xuất sửa đổi Luật Kinh doanh bảo hiểm: Cắt giảm 30% điều kiện đầu tư nhưng vẫn bảo đảm an toàn hệ thống
- Bộ trưởng Tài chính: Nhiều dự án hết thời gian vay vốn ODA vẫn chưa giải ngân hết

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

05/11/2025: MSCI công bố đảo danh mục
06/11/2025: Công bố số liệu kinh tế VN tháng 10 và 10 tháng
07/11/2025: Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ

Chỉ số thị trường Việt Nam	03/11/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,617.00	-1.38%	-3.93%	-1.12%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	29,513.01	6.61%	-1.42%	26.86%
HNX	259.18	-2.51%	-3.03%	-5.07%
HNX GTGD (Tỷ VND)	2,885.21	56.96%	11.49%	99.23%
Upcom	114.63	1.03%	3.39%	4.19%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	964.67	0.55%	22.28%	139.81%
P/E VNindex (x)	14.10	-1.40%	-6.00%	-5.18%
P/B VNindex (x)	1.95	-1.02%	-6.25%	-3.94%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	BVH	6.89%	VRE	-5.86%	BVH	11.38%	VRE	-19.20%	VJC	37.97%	SSI	-15.41%
2	VIC	2.30%	STB	-5.77%	FPT	7.47%	VHM	-13.97%	VIC	30.97%	MBB	-12.33%
3	FPT	1.06%	SSI	-5.25%	GVR	6.78%	VIC	-10.78%	VRE	10.78%	HPG	-9.08%
4	SAB	0.98%	HDB	-4.53%	GAS	3.19%	SSI	-9.72%	LPB	8.92%	TPB	-8.95%
5	SSB	0.28%	TCB	-4.27%	SAB	2.55%	TCB	-6.93%	FPT	7.14%	BID	-8.17%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	SVC	6.97%	DXS	-6.95%	KHG	16.39%	CII	-16.10%	SVC	54.55%	VSC	-26.53%
2	BMI	6.62%	TCH	-6.93%	MSH	13.70%	GEX	-14.53%	CTD	21.77%	DXS	-23.07%
3	KDC	5.62%	CTS	-6.92%	CTD	10.12%	VSC	-13.60%	KHG	19.05%	VGC	-19.95%
4	BIC	4.94%	NLG	-6.92%	PVD	9.93%	DIG	-11.87%	BMP	14.34%	HVN	-19.08%
5	BHN	2.42%	DXG	-6.91%	PC1	8.78%	DXS	-11.18%	BMI	10.85%	DXG	-17.86%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	ICT	6.93%	MHC	-6.99%	DAT	30.01%	VIX	-15.83%	CDC	27.42%	DAT	-34.49%
2	QCG	6.79%	HDC	-6.98%	LDG	21.66%	VDP	-14.10%	DCL	23.16%	PMG	-32.44%
3	DCL	6.53%	VIX	-6.96%	SMC	13.74%	HHS	-11.18%	HAH	16.57%	VIX	-29.40%
4	BBC	5.62%	DAT	-6.93%	HII	13.25%	HDC	-10.83%	NAF	14.77%	TCD	-27.86%
5	CDC	5.04%	VPG	-6.93%	DCL	13.23%	VPG	-10.54%	FRT	13.95%	BCG	-26.45%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

		03/11/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu					
DAX		24,132.41	0.73%	-0.44%	2.21%
Dow Jones		47,336.68	-0.48%	0.27%	2.25%
FTSE 100		9,701.37	-0.16%	0.58%	5.18%
Nikkei 225		52,411.34	2.12%	7.75%	15.69%
S&P 500		6,851.97	0.17%	0.89%	2.93%
Tỷ giá					
USD/VND		26,315.00	0.00%	0.04%	-0.36%
USD/JPY		153.99	-0.09%	0.94%	4.24%
GBP/USD		1.32	0.76%	-0.75%	-2.22%
EUR/USD		1.15	-0.86%	-0.86%	-2.54%
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	64.77	0.62%	-1.85%	-2.70%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	4.12	4.04%	23.35%	46.62%
Than	USD/T	109.60	0.32%	5.28%	5.79%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Quặng sắt	USD/T	105.84	0.01%	0.41%	0.33%
Đồng	USd/Lbs	5.09	0.00%	0.00%	11.14%
Thép	CNY/T	3,077.00	-0.36%	0.75%	-0.68%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	847.05	-0.46%	0.48%	2.30%

Vàng	USD/t.oz	4,004.43	-0.50%	-2.95%	6.86%
Gỗ	USD/1000 board feet	539.00	-0.74%	-7.78%	-5.27%
Bạc	USD/t.oz	48.37	-0.88%	-0.45%	9.83%

Nông nghiệp

Lúa mì	USd/Bu	543.50	1.78%	6.05%	4.42%
Đường	USd/Lbs	14.42	0.98%	-5.69%	-5.44%
Cà phê	USd/Lbs	393.05	0.27%	-4.17%	7.00%
Lợn hơi	USd/Lbs	80.35	-1.14%	-1.89%	-20.07%
Cao su	USD Cents / Kg	170.50	-2.40%	-1.84%	0.12%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 03/11/2025

1. Độ rộng thị trường

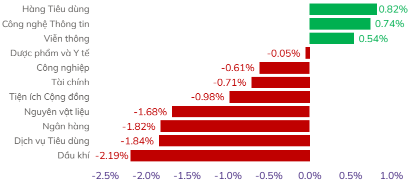

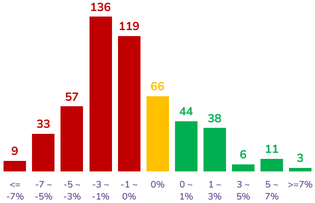

2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

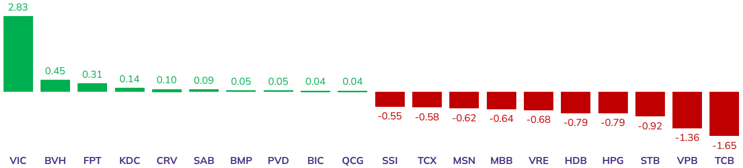

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)

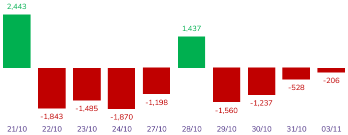

4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

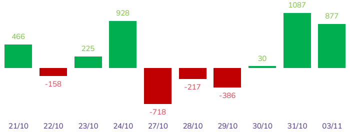

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FPT	249,641	2,361,325
ACB	117,791	4,594,736
VJC	86,751	463,372
HAH	75,758	1,191,001
PVD	64,821	2,897,874

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FPT	284,832	2,697,996
MWG	226,253	2,756,398
TCB	68,504	1,984,199
VIC	47,402	249,300
HPG	41,118	1,536,334

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VRE	-77,656	-2,378,301
MWG	-86,806	-1,049,859
STB	-86,819	-1,598,800
MBB	-122,876	-5,195,983
VIX	-283,773	-10,672,789

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
DXG	-6,349	-338,400
E1VFVN30	-8,478	-253,400
GMD	-7,342	-105,100
MSN	-18,315	-244,403
VHM	-5,472	-54,500

Trải nghiệm ngay ứng dụng
ABS invest

Trải nghiệm ngay bảng giá
ABS Web Trading

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

ABS
TRỌN VẸN TRẢI NGHIỆM ĐẦU TƯ
Tự hào
NHẬN CÚ ĐÚP
GIẢI THƯỞNG
INTERNATIONAL FINANCE
BEST NEW STOCK TRADING APP
ABS INVEST - VIET NAM 2024
ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU MỚI
TỐT NHẤT VIỆT NAM
EUROMONEY
SECURITIES HOUSES
AWARDS 2024
BEST SECURITIES HOUSE FOR RESEARCH
IN VIET NAM 2024
CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT
VIỆT NAM VỀ PHÂN TÍCH ĐẦU TƯ
Trải nghiệm ngay
ABS Invest tại đây